# VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

## CHÍNH PHỦ

| CHÍNH PHỦ | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 77/NQ-CP | *Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2022* |

**NGHỊ QUYẾT**
**Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2022**

**CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;*

*Trên cơ sở thảo luận của các Thành viên Chính phủ, ý kiến các đại biểu dự họp và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2022, tổ chức vào ngày 04 tháng 6 năm 2022,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**I. Về tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 và 05 tháng đầu năm 2022; tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ**

*Chính phủ thống nhất đánh giá*: Trong tháng 5, trước bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tiềm ẩn nhiều rủi ro, nhất là lạm phát, giá cả hàng hóa, lương thực, thực phẩm, dầu thô, nguyên vật liệu đầu vào tăng cao; nhờ sự chung sức, đồng lòng và quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, người dân, doanh nghiệp dưới sự lãnh đạo của Đảng; sự phối hợp, đồng hành của Quốc hội; sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, kịp thời, đúng hướng, thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành, địa phương và sự ủng hộ, hợp tác của bạn bè quốc tế, tình hình kinh tế - xã hội tháng 5

và 5 tháng đầu năm 2022 của nước ta tiếp tục phục hồi rõ nét và đạt được kết quả quan trọng, khá toàn diện trên các lĩnh vực.

Kinh tế vĩ mô tiếp tục được duy trì ổn định, lạm phát được kiểm soát; chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 5 tăng 0,38% so với tháng trước và bình quân 5 tháng tăng 2,25% so với cùng kỳ năm trước; thị trường tiền tệ, mặt bằng lãi suất, tỷ giá cơ bản ổn định. Các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Thu ngân sách nhà nước 5 tháng ước đạt 57,1% dự toán năm, tăng 18,7% so với cùng kỳ năm trước, trong đó thu nội địa ước đạt 54,9% dự toán, tăng 14,9%. Kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa tháng 5 tăng 14,5%, tính chung 5 tháng đạt 305,1 tỷ USD, tăng 15,6% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 16,3%, xuất siêu 516 triệu USD.

Các ngành, lĩnh vực chủ yếu của nền kinh tế phục hồi tích cực, đặc biệt là các ngành công nghiệp, dịch vụ… Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 5 tăng 10,4%; tính chung 5 tháng ước tăng 8,3% so với cùng kỳ năm trước, trong đó ngành chế biến, chế tạo tăng 9,2%; nhiều địa phương công nghiệp trọng điểm phục hồi tốt. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 5 tăng 22,6% so với cùng kỳ, đạt tốc độ tăng cao hơn so với cùng kỳ các năm trước khi xảy ra dịch COVID-19. Lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản phát triển ổn định; sản xuất thành công vắc-xin thương mại phòng bệnh dịch tả lợn châu Phi. Hoạt động sản xuất, kinh doanh tiếp tục khởi sắc; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện 5 tháng ước đạt 7,71 tỷ USD, tăng 7,8% so với cùng kỳ năm trước. Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và tái gia nhập thị trường đạt 98,6 nghìn doanh nghiệp, cao nhất so với cùng kỳ từ trước tới nay, gấp 1,4 lần số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường. Tiếp tục tập trung giải quyết các vấn đề tồn đọng, kéo dài, dự án, doanh nghiệp chậm tiến độ, kém hiệu quả.

Dịch bệnh COVID-19 tiếp tục được kiểm soát tốt trên phạm vi cả nước; số ca mắc mới, số ca nặng giảm sâu, đặc biệt ghi nhận nhiều ngày không có ca tử vong. Đã hoàn thành tiêm trên 221 triệu liều vắc-xin; bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời và ngày càng chủ động hơn thuốc điều trị COVID-19. Công tác an sinh xã hội được chú trọng; đời sống người dân được bảo đảm; hoạt động chăm lo cho các đối tượng chính sách, khó khăn, người nghèo, người lao động được triển khai chu đáo, hiệu quả. Các hoạt động văn hóa, xã hội, nghệ thuật, vui chơi giải trí phục hồi mạnh mẽ. Thị trường du lịch mở cửa lại, khách quốc tế đến

Việt Nam tháng 5 tăng 70,6% so với tháng trước, tính chung 5 tháng gấp 4,5 lần cùng kỳ. Sea Games 31 được tổ chức chu đáo, chuyên nghiệp, thành công trên nhiều phương diện; đoàn Việt Nam dẫn đầu các nước và phá kỷ lục về số lượng huy chương vàng. Các hoạt động kỷ niệm 132 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh được tổ chức thiết thực, hiệu quả, góp phần đẩy mạnh thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia tiếp tục được giữ vững. Trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được đẩy mạnh; tăng cường thanh tra, xử lý vi phạm trong các lĩnh vực chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản. Công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế được triển khai đồng bộ, toàn diện, linh hoạt, hiệu quả, nhất là các chuyến thăm, làm việc ở nước ngoài của Lãnh đạo cấp cao; chủ động, tích cực đóng góp hiệu quả cho sự thành công của Hội nghị cấp cao đặc biệt ASEAN - Hoa Kỳ; thúc đẩy mạnh mẽ quan hệ với các nước đối tác, góp phần củng cố và nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế; thúc đẩy từng bước xử lý hiệu quả vấn đề biên giới đất liền còn tồn đọng. Chuẩn bị tốt các nội dung phục vụ Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII và Kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV.

Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn còn những tồn tại, hạn chế và gặp nhiều khó khăn, thách thức. Ổn định kinh tế vĩ mô, các cân đối lớn của nền kinh tế vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Nợ xấu có xu hướng tăng. Giá cả đầu vào tăng, đặc biệt giá xăng dầu tăng cao làm gia tăng áp lực lạm phát. Giải ngân đầu tư công chưa đáp ứng yêu cầu. Hoạt động sản xuất, kinh doanh trong một số lĩnh vực còn gặp khó khăn, số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động còn cao. Thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu doanh nghiệp phát sinh rủi ro; thị trường bất động sản có dấu hiệu tăng nóng trên một số địa bàn. Xảy ra tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế tại một số khu vực và bệnh viện. Thiên tai diễn biến bất thường, mưa, ngập úng nghiêm trọng tại nhiều đô thị, sạt lở đất tại trung du và miền núi Bắc Bộ, gây thiệt hại về người và tài sản của nhân dân. Đời sống của một bộ phận người dân còn khó khăn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng chịu ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh. Tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội trên một số địa bàn còn diễn biến phức tạp...

Thời gian tới, dự báo kinh tế thế giới có xu hướng phục hồi chậm lại; cạnh tranh chiến lược diễn biến phức tạp; xung đột tại U-crai-na có thể kéo dài,

ảnh hưởng đến lạm phát, giá dầu thô, chi phí logistics, chuỗi cung ứng sản xuất, tiêu dùng; tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh năng lượng, an ninh lương thực. Trong nước, áp lực kiểm soát lạm phát gia tăng, nền kinh tế có độ mở lớn, chịu tác động, ảnh hưởng mạnh của những biến động từ bên ngoài; biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp, khó lường, nhiều nguy cơ xảy ra thiên tai, bão, lũ, sạt lở đất..., ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống người dân.

Trước tình hình đó, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương nghiêm túc, khẩn trương tập trung triển khai hiệu quả, thực chất, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong các Nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; phát huy kết quả đạt được, nỗ lực khắc phục, vượt qua khó khăn, thách thức, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của năm 2022; trong đó tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

1. Các bộ, cơ quan, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao:

a) Đề cao trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao, nhất là các nhiệm vụ thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Chương trình phòng, chống dịch COVID-19, các đề án, báo cáo trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; bảo đảm chất lượng, thực hiện đầy đủ trách nhiệm tham mưu, nêu rõ chính kiến và đúng thời hạn quy định. Khẩn trương triển khai các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII và của Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV ngay sau khi được ban hành.

b) Các Thành viên Chính phủ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi họp, thảo luận tại hội trường Quốc hội theo chương trình Kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV; chủ động tham gia báo cáo, giải trình, làm rõ những vấn đề được đại biểu Quốc hội, cử tri, xã hội quan tâm; phối hợp với các cơ quan của Quốc hội, cơ quan liên quan để xử lý các vấn đề phát sinh, nhất là các vấn đề cần báo cáo xin ý kiến cấp có thẩm quyền.

c) Bộ, cơ quan được giao chủ trì soạn thảo các văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần ưu

tiên nguồn lực, sớm hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ; trong đó khẩn trương trình ban hành các văn bản quy định chi tiết các Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù đối với thành phố Cần Thơ và tỉnh Thừa Thiên - Huế.

d) Các bộ: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và cơ quan liên quan tiếp tục theo dõi sát tình hình quốc tế, khu vực, diễn biến xung đột tại U-crai-na, dịch bệnh COVID-19, việc điều chỉnh chính sách của các nước, nhất là chính sách tài khóa, tiền tệ, thương mại, đầu tư để chủ động phân tích, dự báo, kịp thời đề xuất, triển khai các giải pháp phù hợp, ứng phó với các vấn đề phát sinh, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô cả trong ngắn hạn và trung, dài hạn, thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

đ) Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình phòng, chống dịch COVID-19; chuẩn bị sẵn sàng nguồn lực ứng phó với dịch bệnh trong mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ.

e) Rà soát, tháo gỡ các rào cản, vướng mắc cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh; đẩy nhanh thực hiện lộ trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, giảm chi phí xã hội, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Tập trung hoàn thiện, báo cáo cấp có thẩm quyền phương án xử lý các vấn đề tồn đọng, dự án, doanh nghiệp kém hiệu quả.

g) Tập trung triển khai 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

Các Bộ: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ được giao khẩn trương đề xuất giải pháp cụ thể đối với các chính sách đã ban hành áp dụng tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020 nay không còn nằm trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong tháng 7 năm 2022.

h) Triển khai quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn và cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước theo đúng chỉ đạo của Chính

phủ tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2022, quy định của pháp luật và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02 tháng 7 năm 2021, Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2022, Công điện số 478/CĐ-TTg ngày 27 tháng 5 năm 2022.

i) Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (Ban Chỉ đạo 389 quốc gia) chỉ đạo các địa phương, lực lượng chức năng tiếp tục nắm tình hình, tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả (nhất là các mặt hàng xăng dầu, thuốc lá) tại các tuyến, biên giới, địa bàn trọng điểm; xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định.

k) Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 06); trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông về các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu cần thiết và tiêu chuẩn, định mức phục vụ triển khai Đề án 06, tổ chức thực hiện đáp ứng các nhóm tiện ích theo yêu cầu, bảo đảm đúng nguyên tắc áp dụng và quy định pháp luật.

l) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Thủ tướng Chính phủ hồ sơ dự thảo Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định, đồng gửi hồ sơ đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát tổng thể hồ sơ và dự thảo Quyết định phê duyệt Quy hoạch tỉnh và có ý kiến bằng văn bản, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

m) Các địa phương thường xuyên theo dõi, bám sát diễn biến của thị trường vật liệu xây dựng để kịp thời cập nhật, điều chỉnh, công bố giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng theo mặt bằng giá thị trường để tháo gỡ vướng mắc cho các dự án trọng điểm; xử lý nghiêm các hành vi đầu cơ, nâng giá, ép giá.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kịp thời giải trình Quốc hội đối với 02 dự án đầu tư xây dựng đường vành đai 4 vùng Thủ đô Hà Nội, đường vành đai 3 vùng Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương:

a) Khẩn trương nghiên cứu, đề xuất phương án phù hợp để giảm áp lực tăng giá xăng dầu trong nước, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh, đời sống người dân, không để ảnh hưởng lớn đến mục tiêu kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô.

b) Thực hiện tích cực, quyết liệt theo thẩm quyền các giải pháp, biện pháp đồng bộ, điều hành để bình ổn giá theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo điều hành giá và quy định của pháp luật về giá, nhất là đối với các mặt hàng xăng dầu, vật liệu xây dựng, vật tư, nguyên liệu đầu vào cho sản xuất nông nghiệp, cước phí vận tải, chi phí logistics...

4. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với bộ, cơ quan liên quan:

a) Điều hành đồng bộ, chủ động, linh hoạt các công cụ chính sách tiền tệ, phối hợp chặt chẽ, hài hòa với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra, góp phần bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; quyết liệt triển khai chính sách hỗ trợ lãi suất theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

b) Tiếp tục triển khai các giải pháp quản lý chặt chẽ thị trường vàng theo Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức kinh doanh vàng, bảo đảm không ảnh hưởng lớn đến tình hình kinh tế vĩ mô; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; nghiên cứu, rà soát các quy định liên quan để sửa đổi, bổ sung (nếu cần thiết), báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

5. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương:

a) Tăng cường theo dõi, bảo đảm cung cầu mặt hàng xăng dầu, bảo đảm năng lực sản xuất xăng dầu hiệu quả, đạt sản lượng cung cấp tối đa theo thiết kế của các nhà máy; chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính điều hành giá xăng dầu chủ động, kịp thời, hiệu quả theo đúng quy định tại Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ; trường hợp đặc biệt, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo; chú trọng công tác thông tin, tuyên truyền, góp phần tạo đồng thuận xã hội. Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và cơ quan liên quan tham mưu xây dựng kịch bản điều hành giá xăng dầu trong nước, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 6 năm 2022.

b) Tập trung, chủ động triển khai các giải pháp bảo đảm cung ứng đủ điện cho sản xuất và sinh hoạt của người dân, nhất là trong mùa cao điểm nắng nóng sắp tới.

c) Thường xuyên theo dõi, giám sát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi chuyển tải hàng hóa qua Việt Nam, lẩn tránh các biện pháp phòng vệ thương mại; chủ động, tích cực ứng phó hiệu quả các vụ kiện đối với

hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam, nhất là những mặt hàng xuất khẩu chủ yếu, có kim ngạch lớn. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định về xuất xứ, kiểm dịch, an toàn thực phẩm và các hàng rào kỹ thuật trong các hiệp định thương mại tự do để doanh nghiệp khai thác, tận dụng tốt hơn cơ hội thị trường do các hiệp định mang lại.

6. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với bộ, cơ quan, địa phương:

a) Chủ động chỉ đạo, tổ chức triển khai có hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Phối hợp với Bộ Công Thương và các địa phương triển khai các giải pháp thúc đẩy tiêu thụ, xuất khẩu nông sản, nhất là các nông sản đang vào vụ thu hoạch.

b) Phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam, các bộ, cơ quan, địa phương liên quan triển khai kết quả Hội nghị đối thoại của Thủ tướng Chính phủ với nông dân năm 2022 để xem xét, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách cho nông nghiệp, nông dân, nông thôn; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

c) Rà soát các cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn để đề xuất, kiến nghị xây dựng các chương trình, đề án đưa vào chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

7. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương:

a) Tăng cường hiệu quả quản lý quy hoạch, phát triển đô thị, có giải pháp khắc phục các kế hoạch, dự án nhà ở xã hội, nhà ở thương mại không hoặc chưa được đưa vào khai thác, sử dụng; tiếp tục đẩy mạnh triển khai có hiệu quả các chính sách phát triển và tăng nguồn cung nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, cải tạo xây dựng lại chung cư cũ.

b) Đánh giá, dự báo bối cảnh, tình hình thị trường bất động sản, đề xuất cơ chế, chính sách, giải pháp phù hợp, báo cáo Thường trực Chính phủ trước khi tổ chức Hội nghị về phát triển thị trường bất động sản lành mạnh, hiệu quả và bền vững.

c) Phối hợp với các địa phương có vùng đô thị lớn (Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh...) rà soát, đánh giá thực trạng thoát nước, ngập úng đô thị để có phương án, giải pháp hiệu quả chống ngập úng đô thị nhằm ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu.

8. Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương:

a) Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung triển khai các dự án hạ tầng trọng điểm quốc gia, cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 và giai đoạn 2021 - 2025, dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

b) Kịp thời giải trình Quốc hội đối với 03 dự án xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột, Biên Hòa - Vũng Tàu, Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng; phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố khẩn trương tổ chức triển khai ngay các dự án theo quy định sau khi được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư.

c) Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải chủ động ký báo cáo giải trình Quốc hội về tổng kết, đánh giá tổng thể tình hình thực hiện Nghị quyết số 66/2013/QH13 và kế hoạch triển khai đường Hồ Chí Minh giai đoạn tiếp theo các nội dung đã được Chính phủ thông qua và được ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ.

9. Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương:

a) Thực hiện tốt nhiệm vụ cảnh báo, dự báo thiên tai, thời tiết để phục vụ hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai; khẩn trương trình, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ Quy hoạch không gian biển quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, bảo đảm chất lượng và tiến độ quy định.

b) Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ dự án Luật Đất đai sửa đổi ngay sau khi Trung ương ban hành nghị quyết mới về đất đai; khẩn trương hoàn thiện, trình ban hành Nghị quyết của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 39/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025. Hướng dẫn, kiểm tra các địa phương lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất 2021 - 2025.

c) Xây dựng, trình kế hoạch hành động giảm phát thải khí mê tan 2030; Đề án tổ chức Hội nghị Thủ tướng Chính phủ và các đối tác phát triển về thực hiện cam kết COP26; Đề án triển khai đàm phán với các nước G7 về đối tác chuyển đổi năng lượng.

10. Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương:

a) Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình phòng, chống dịch COVID-19, đẩy mạnh hơn nữa việc tiêm vắc-xin phòng COVID-19, bảo đảm

an toàn, khoa học, hiệu quả; rà soát, nghiên cứu, kịp thời điều chỉnh phương châm, các quy định phòng, chống dịch phù hợp tình hình, điều kiện thực tiễn. Đẩy mạnh tuyên truyền, thông tin về sử dụng thuốc điều trị, hỗ trợ điều trị COVID-19 an toàn, hiệu quả, nhất là đối với các đối tượng chống chỉ định, bảo đảm người dân tiếp cận thuốc một cách thuận tiện; tăng cường quản lý giá thuốc, chống đầu cơ, tăng giá, tham nhũng, tiêu cực.

b) Tăng cường giám sát, có các biện pháp đồng bộ giảm thiểu ảnh hưởng sau điều trị COVID-19 và phòng, chống các loại bệnh truyền nhiễm gia tăng vào mùa hè như: tay chân miệng, sốt xuất huyết; theo dõi chặt chẽ các loại bệnh truyền nhiễm mới xuất hiện, lây lan trên thế giới (như bệnh đậu mùa khỉ…) để chủ động kiểm soát kịp thời.

c) Bảo đảm và cung ứng đầy đủ, kịp thời thuốc, vật tư, thiết bị y tế phục vụ khám, chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh trên cả nước; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

d) Khẩn trương hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh trên toàn quốc kết nối, cung cấp dữ liệu khám sức khỏe vào Cơ sở dữ liệu của Bộ để chia sẻ dữ liệu với bộ, ngành liên quan, trước mắt kết nối, chia sẻ với Bộ Giao thông vận tải để thực hiện thủ tục "Đổi giấy phép lái xe do ngành giao thông vận tải cấp"; thực hiện số hóa, cung cấp dữ liệu về Giấy chứng sinh hoặc thực hiện "Chứng sinh điện tử" để kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu hộ tịch, Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công các địa phương để thực hiện thủ tục "Đăng ký khai sinh".

11. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương:

a) Tăng cường các biện pháp triển khai hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động, phát triển thị trường lao động, đảm bảo an sinh xã hội; tập trung kiểm tra, hướng dẫn, giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do dịch COVID-19.

b) Tổ chức có hiệu quả các hoạt động trong Tháng hành động vì trẻ em, các hoạt động Kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ.

c) Khẩn trương tham mưu Chính phủ ban hành chính sách quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động.

12. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương:

a) Khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Chiến lược phát triển thể dục thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn năm 2045. Tiếp tục đẩy mạnh tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao trong Nhân dân, chú trọng giáo dục thể chất và thể thao trường học; hoàn thành đại hội thể thao các cấp để tiến tới Đại hội thể thao toàn quốc.

b) Tập trung xây dựng kế hoạch phát triển du lịch gắn với Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

13. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương:

a) Hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển đội ngũ trí thức giai đoạn 2021 - 2030.

b) Tổ chức phổ biến, hướng dẫn triển khai Chiến lược phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2022.

c) Tập trung xây dựng, hoàn thiện, ban hành các văn bản quản lý các Chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia.

d) Khẩn trương hoàn thiện Quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. Chủ động phối hợp với các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Y tế và các cơ quan, địa phương liên quan rà soát, xây dựng kế hoạch nâng cao năng lực của các cơ sở chiếu xạ hàng hóa phục vụ xuất khẩu; sản xuất các đồng vị phóng xạ phục vụ hoạt động y tế, công nghiệp, nông nghiệp.

14. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương:

a) Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2022 bảo đảm an toàn, nghiêm túc, khách quan, công bằng, tạo điều kiện tối đa cho thí sinh tham dự kỳ thi. Hướng dẫn tổ chức các hoạt động hè; đánh giá năm học 2021 - 2022 trong bối cảnh đại dịch COVID-19 để có nội dung, chương trình phù hợp cho năm học mới 2022 - 2023. Khẩn trương triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tăng cường công tác xây dựng văn hóa học đường theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2022.

b) Tổ chức Hội nghị sơ kết tự chủ đại học và việc thực hiện các quy định pháp luật về tự chủ đại học để làm căn cứ sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan đến tự chủ đại học.

c) Chủ trì rà soát, có lộ trình điều chỉnh học phí phù hợp; đánh giá đầy đủ tác động của việc tăng học phí, giá sách giáo khoa tới học sinh, sinh viên, hộ gia đình thu nhập thấp, có hoàn cảnh khó khăn để hỗ trợ kịp thời theo tinh thần tiết kiệm, thuận lợi, giảm chi phí cho người dân và học sinh; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 6 năm 2022.

d) Nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của cử tri, đại biểu Quốc hội và các nhà khoa học, nhà sử học; sớm hoàn thiện phương án đối với môn Lịch sử ở cấp trung học phổ thông, bảo đảm việc học môn Lịch sử và kiến thức về lịch sử, nhất là lịch sử dân tộc được tăng cường và luôn được chú trọng theo chủ trương của Đảng.

15. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tập trung tham mưu, hoàn thiện các nội dung liên quan đến công tác giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính các cấp giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; khẩn trương phối hợp với các bộ, cơ quan để hoàn thiện dự thảo các Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, sớm trình Chính phủ xem xét, ban hành.

16. Bộ Tư pháp chủ trì đôn đốc các bộ, cơ quan, địa phương:

a) Khẩn trương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phân công cơ quan chủ trì soạn thảo với thời hạn trình cụ thể các dự án thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023, điều chỉnh Chương trình năm 2022. Các Bộ, cơ quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp để thực hiện.

b) Khẩn trương xây dựng quy trình và hướng dẫn rà soát, đối chiếu, cập nhật, đồng bộ giữa dữ liệu hộ tịch và dữ liệu dân cư bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

17. Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương khẩn trương ban hành kết luận thanh tra việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí, việc mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19; tổ chức tổng kết 10 năm Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và kế hoạch thực hiện Công ước Liên Hợp quốc về chống tham nhũng (UNCAC).

18. Ủy ban Dân tộc đôn đốc các bộ, cơ quan liên quan xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I từ năm 2021 - 2025; tổng hợp tình hình thực hiện, báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia trước ngày 10 tháng 6 năm 2022.

19. Bộ Quốc phòng chủ động nắm chắc, dự báo đúng tình hình, kịp thời tham mưu, xử lý hiệu quả các tình huống, không để bị động, bất ngờ, bảo đảm giữ vững chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ. Phối hợp với các cơ quan, lực lượng chức năng liên quan trong bảo đảm an ninh, trật tự trên phạm vi cả nước.

20. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương:

a) Bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng của đất nước, trọng tâm là bảo đảm an ninh Kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV, hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước; chủ động nắm chắc diễn biến tình hình thế giới, khu vực có tác động đến Việt Nam, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ.

b) Triển khai đồng bộ các biện pháp đấu tranh hiệu quả với các loại tội phạm, đặc biệt là các tội phạm hình sự nghiêm trọng: xâm phạm tính mạng, tài sản, "tín dụng đen", công nghệ cao, trên môi trường mạng; tội phạm, vi phạm quy định liên quan đến công tác phòng, chống dịch COVID-19, thị trường chứng khoán, bất động sản…

c) Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ, các cơ quan thành viên Tổ công tác triển khai Đề án 06 tăng cường giao ban, làm việc với các bộ, cơ quan, địa phương để đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án. Khẩn trương kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống định danh và xác thực điện tử với Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

21. Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan:

a) Tiếp tục tổ chức chu đáo chương trình hoạt động đối ngoại của các lãnh đạo cấp cao năm 2022 đã được phê duyệt; thúc đẩy triển khai hiệu quả, khẩn trương kết quả dự hội nghị, thăm và làm việc với một số nước, tổ chức quốc tế của Lãnh đạo cấp cao và Lãnh đạo Chính phủ.

b) Nghiên cứu kinh nghiệm, nội hàm sáng kiến và quan điểm, sự điều chỉnh chiến lược của các nước đối với khu vực để tham mưu với Đảng, Nhà nước, Chính phủ trong việc hoạch định chính sách, đường lối đối ngoại, phương châm ứng xử phù hợp, bảo đảm quyền, lợi ích quốc gia.

c) Theo dõi sát, đánh giá ảnh hưởng của cuộc xung đột tại U-crai-na để tham mưu trong công tác đối ngoại; kiến nghị những giải pháp, ứng xử phù hợp, bảo đảm lợi ích, an ninh quốc gia Việt Nam; qua đó phối hợp với các bộ, cơ quan tham mưu Chính phủ trong hợp tác kinh tế quốc tế, góp phần phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2022.

d) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác ngoại giao kinh tế, văn hóa, thông tin đối ngoại, bảo hộ công dân và người Việt Nam ở nước ngoài.

22. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương:

a) Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số quốc gia, tăng cường chỉ đạo thông tin truyền thông có định hướng, góp phần tạo đồng thuận xã hội; ngăn chặn, xử lý kịp thời các thông tin xấu, độc, sai sự thật trên mạng xã hội; xử lý nghiêm minh các vi phạm trong hoạt động báo chí, thông tin truyền thông.

b) Tiếp tục thúc đẩy tổ chức thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin thiết yếu của các cơ quan báo chí giai đoạn 2021 - 2025 và Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 12 tháng 5 năm 2021 về tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng hoạt động truyền thông, báo chí phục vụ nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, kịp thời chấn chỉnh và xử lý các vi phạm trong hoạt động báo chí, truyền thông.

23. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam tích cực, chủ động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tăng cường thông tin, dành nhiều thời lượng tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương; kịp thời phản ánh các bất cập, vướng mắc trong quá trình thực thi chính sách. Tăng thời lượng thông tin về tình hình triển khai Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Chương trình phòng, chống dịch COVID-19, thông tin lan tỏa về các kết quả kinh tế - xã hội tích cực,

tuyên truyền hiệu quả về vấn đề an ninh, quốc phòng, tạo khí thế, niềm tin, động lực thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội.

24. Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp tiếp tục chỉ đạo các tập đoàn, tổng công ty Nhà nước thuộc phạm vi quản lý triển khai nghiêm túc, có kết quả công tác cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả; đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động và huy động nguồn lực của doanh nghiệp nhà nước theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ và Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

25. Bảo hiểm Xã hội Việt Nam chủ động nắm bắt, đánh giá những vướng mắc, bất cập trong thực tiễn, phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế cho phù hợp. Quản lý chặt chẽ việc chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội ngắn hạn, trợ cấp một lần, chi trả trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp; tăng cường kiểm soát chi phí khám chữa bệnh, bảo hiểm y tế, có giải pháp xử lý hiệu quả tình trạng doanh nghiệp nợ, chậm đóng bảo hiểm xã hội.

**II. Về tình hình triển khai Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội**

Chính phủ cơ bản thống nhất với báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 3624/BC-BKHĐT ngày 03 tháng 6 năm 2022. Các bộ, cơ quan, địa phương đã quyết tâm, nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ. Hầu hết các cơ chế, chính sách thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (Chương trình) đã được khẩn trương ban hành, bước đầu phát huy hiệu quả, góp phần chia sẻ khó khăn của người dân và doanh nghiệp, được người dân, doanh nghiệp, cộng đồng quốc tế đánh giá cao. Tuy nhiên, tình hình triển khai một số nhiệm vụ cụ thể còn chậm, chưa bảo đảm tiến độ, yêu cầu đề ra.

Để tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, khẩn trương, quyết liệt hơn nữa, bảo đảm tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương xác định đây là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm, là một trong các tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại cuối năm đối với tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu; trong đó:

1. Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông khẩn trương ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách còn lại để triển khai Chương trình, bảo đảm hiệu quả, dễ triển khai, dễ đánh giá, tránh trục lợi chính sách.

2. Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương liên quan khẩn trương rà soát, dự kiến danh mục dự án và mức vốn bố trí cho các dự án thuộc lĩnh vực y tế sử dụng nguồn vốn thuộc Chương trình, bảo đảm theo đúng các nguyên tắc, tiêu chí phân bổ theo quy định của Quốc hội và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; báo cáo Tổ công tác rà soát, hoàn thiện phân bổ nguồn vốn Chương trình thuộc lĩnh vực y tế theo Quyết định số 640/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ để hoàn thành trong thời gian sớm nhất.

3. Phổ biến, quán triệt kịp thời nội dung chính sách mới ban hành đến các cấp, các ngành để đẩy nhanh tiến độ triển khai, sớm đưa chính sách đi vào cuộc sống; theo dõi sát sao, kịp thời xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo để xem xét, chỉ đạo.

4. Căn cứ mục tiêu, định hướng, nguyên tắc, tiêu chí tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội, Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ, thông báo của Thủ tướng Chính phủ về danh mục và mức vốn cho các nhiệm vụ, dự án sử dụng nguồn vốn Chương trình tại văn bản số 450/TTg-KTTH ngày 20 tháng 5 năm 2022, khẩn trương triển khai, sớm hoàn thiện thủ tục đầu tư (phê duyệt chủ trương đầu tư), bảo đảm đúng thời hạn theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, không được để chậm trễ.

5. Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương đề xuất nhu cầu bổ sung dự toán và kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2022 đối với các nhiệm vụ, dự án dự kiến bố trí từ Chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ thông báo danh mục và mức vốn, các nhiệm vụ, dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 có nhu cầu bổ sung kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2022 để đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Các nhiệm vụ, dự án đề xuất bổ sung kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2022 phải có đủ thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công (dự án được phê duyệt Quyết định đầu tư) và cam kết giải ngân toàn bộ số vốn được bổ sung trong niên độ ngân sách năm 2022.

6. Bộ Kế hoạch và Đầu tư kịp thời tổng hợp danh mục nhiệm vụ, dự án đã đủ thủ tục đầu tư, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến đối với kế hoạch đầu tư 02 năm 2022 - 2023 của các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình và xem xét, quyết định bổ sung kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2022 cho danh mục nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

7. Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phân cấp cho các địa phương làm cơ quan chủ quản theo đúng yêu cầu tại Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương theo thẩm quyền và đề xuất cấp có thẩm quyền hướng dẫn về việc chỉ định thầu các trường hợp thuộc thẩm quyền của các bộ, cơ quan (trong đó có việc chỉ định thầu tư vấn thiết kế dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025).

8. Các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương triệt để tiết kiệm chi thường xuyên; rà soát sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; chỉ ban hành mới cơ chế, chính sách chi ngân sách khi có nguồn tài chính đảm bảo. Kiên quyết cắt giảm những khoản chi ngân sách trung ương đã được giao trong dự toán đầu năm nhưng đến ngày 30 tháng 6 năm 2022 chưa phân bổ (trừ trường hợp đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ quyết định) để bổ sung nguồn lực thực hiện Chương trình theo khoản 2 Mục IV Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ.

**III. Tình hình phân bổ, giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước 5 tháng năm 2022**

Chính phủ cơ bản thống nhất với báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 3605/BC-BKHĐT ngày 02 tháng 6 năm 2022. Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương đã chủ động, tích cực triển khai giao kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2022 kịp thời; tổ chức thực hiện nhiều giải pháp cụ thể nhằm thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công. Tính đến ngày 31 tháng 5 năm 2022, tổng số vốn các bộ, cơ quan trung ương, địa phương đã có quyết định giao chi tiết cho các dự án đủ thủ tục đầu tư, đủ điều kiện giải ngân trong năm 2022 đạt 92,9% so với số vốn Thủ tướng Chính phủ đã giao kế hoạch; ước thanh toán đạt 22,37% kế hoạch (cùng kỳ năm 2021 đạt 22,12% kế hoạch). Có 41/51 bộ, cơ quan trung

ương và 18/63 địa phương có tỷ lệ giải ngân thấp (dưới 20%). Trong tháng 5 năm 2022, 06 Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 do Thủ tướng Chính phủ thành lập đã khẩn trương, tích cực triển khai công việc; kịp thời chỉ ra các tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện và trong các quy định của pháp luật; xác định những nguyên nhân của tồn tại, hạn chế và kiến nghị các giải pháp để tháo gỡ.

Để tiếp tục đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước, phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch được giao, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan trung ương, địa phương tập trung triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra; trong đó:

1. Nghiêm khắc phê bình và yêu cầu kiểm điểm, làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm đối với 12 bộ, cơ quan trung ương, 16 địa phương đến ngày 31 tháng 5 năm 2022 chưa phân bổ hết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022 được Thủ tướng Chính phủ giao; 05 cơ quan trung ương đến nay chưa giải ngân (tỷ lệ giải ngân 0%) như báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Bộ Kế hoạch và Đầu tư công khai danh sách các bộ, cơ quan trung ương và địa phương bị phê bình trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công và trang tin điện tử của Bộ theo quy định. Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương bị phê bình có báo cáo kiểm điểm gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Chính phủ tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2022.

2. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu bộ, cơ quan trung ương và địa phương trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc giải ngân vốn đầu tư công. Người đứng đầu bộ, cơ quan trung ương và địa phương phải trực tiếp chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến đất đai, tài nguyên; rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách pháp luật về đầu tư công, đất đai, xây dựng và pháp luật có liên quan theo hướng phân cấp, đơn giản hóa thủ tục; rà soát điều chuyển kế hoạch đầu tư vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang dự án có tiến độ giải ngân tốt…; chịu trách nhiệm giải trình về kết quả giải ngân cũng như hiệu quả đầu tư; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, siết chặt kỷ cương, xử lý nghiêm các vi phạm.

3. Triển khai nhanh, có hiệu quả các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025

cho các địa phương và dự toán ngân sách trung ương năm 2022 để thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia.

4. Không điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách trung ương của bộ, cơ quan trung ương và địa phương tương ứng với số vốn kế hoạch năm 2021 không giải ngân hết, không được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân và bị hủy dự toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương chủ động bố trí lại trong kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2022 và các năm sau tương ứng với số vốn không giải ngân hết năm 2021, bị hủy dự toán cho các dự án bảo đảm bố trí đủ theo kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã được giao để hoàn thành đúng tiến độ.

5. Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương hoàn chỉnh dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, trình Chính phủ trước ngày 14 tháng 6 năm 2022.

Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết này; kịp thời xử lý, giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề mới phát sinh trong các lĩnh vực./.

**TM. CHÍNH PHỦ**
**KT. THỦ TƯỚNG**
**PHÓ THỦ TƯỚNG**

**Phạm Bình Minh**